TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/DS-ST
Ngày: 05 tháng 4 năm 2021
"*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN HỒNG DÂN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Bé Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lại Thiện Phong**

2. Bà **Ngô Hồng Xuân**

Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Kim Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa: Bà **Lê Huyền Mao** – Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 147/2020/TLST- DS, ngày 21 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) B.**

-Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 T, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Phạm Doãn S**

Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP B.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Trần Hữu T**

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ: số 32, đường Nguyễn Công Trứ, phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Theo Quyết định số: 6648/2017/QĐ – TGĐ.

Người được ủy quyền lại: Ông **Trần Thế Thuận**; Chức vụ: Chuyên viên khách hàng phòng giao dịch Long Mỹ. (có mặt)

Địa chỉ: số 16-18, đường 30/4, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Theo văn bản ủy quyền số: 395/2020/QĐ – LienVietPostbank.HG

2. Đồng bị đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1987 và ông **Dương Văn H,** sinh năm 1988 (vắng mặt).

- Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B, ông Trần Thế Thuận trình bày:

Ngày 01/10/2019 Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Hậu Giang, Phòng giao dịch Long Mỹ và bên vay bà Lê Thị H ông Dương Văn H đã thỏa thuận đã ký kết Hợp đồng tín dụng số HDTD8032011911183/2013/HĐTD-CN cụ thể:

-Số tiền vay là: 100.000.000 đồng;

-Mục đích vay: Nuôi tôm;

-Phương thức vay: từng lần; Trả lãi 03 tháng/lần, trả gốc cuối kỳ;

-Lãi suất vay: 11,7%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất vay trong hạn; Lãi phạt chậm trả là 10%/ năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm lãi.

-Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 02/10/2019 đến ngày 24/09/2020.

Các bên thực hiện hình thức vay không thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tài sản. Tuy nhiên, phía Ngân hàng và ông Hẩu bà H thực hiện việc gửi giữ tài sản vào ngày 01/10/2019. Theo đó Ngân hàng TMCP B có giữ của bà H ông Hẩu 01 giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số BC 255174, được UBND huyện Hồng Dân cấp ngày 07/3/2015 cho hộ ông Dương Văn H và bà Lê Thị H.

Trong quá trình vay vốn và ông Dương Văn H và bà Lê Thị H có thanh toán được cho Ngân hàng tiền 2.700.000 đồng (01 kỳ trả lãi) vào ngày 02/01/2020 cho đến nay không thanh toán thêm khoản tiền nào nên bà H, ông Hẩu đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay. Do đó Ngân hàng TMCP B yêu cầu Tòa xem xét giải quyết: Buộc bà Lê Thị H và ông Dương Văn H thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 05/4/2021 là 121.241.609 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo của Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng. Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Đồng bị đơn Bà Lê Thị H và ông Dương Văn H không có lời khai do không có mặt tại địa phương.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay các đương sự, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đồng bị đơn vắng mặt không có lý do. Việc chuyển hồ sơ còn trễ so với quy định.

- Về nội dung vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B. Buộc ông Lê Văn Hẩu, bà Dương Thị Hai có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 121.241.609 đồng. Trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 10.007.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 7.489.315 đồng, lãi phạt chậm trả là 3.744.658

đồng.

Ngoài ra buộc ông Hẩu bà H còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B khởi kiện yêu cầu đồng bị đơn ông Dương Văn H và bà Lê Thị H phải trả nợ vay cho Ngân hàng nên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, đồng thời đồng bị đơn có nơi cư trú tại ấp G, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

[3] Về việc ông Dương Văn H và bà Lê Thị H vắng mặt tại địa phương, không tham dự các phiên họp, phiên tòa của Tòa án nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục và tiến hành xét xử vắng mặt ông Hẩu bà H theo quy định tại Điều 179, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP B yêu cầu anh ông Hẩu bà H có trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định vợ chồng ông Dương Văn H và bà Lê Thị H với Ngân hàng TMCP B – phòng giao dịch Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang có ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD8032011911183/2013/HĐTD-CN ngày 01/10/2019 để vay số tiền là gốc là 100.000.000 đồng, ngày giải ngân là ngày 24/9/2020. Mục đích vay: nuôi tôm, lãi suất vay 11,7%, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, lãi phạt chậm trả là 10%/năm trên số lãi chậm trả tương ứng với thời gia chậm trả lãi. Sau khi vay tiền ông Hẩu bà H chỉ thanh toán được số tiền lãi là 2.700.000 đồng vào ngày 02/01/2020 nên đã vi phạm nghĩa vụ đã thoả thuận trong hợp đồng. Khi vay bị đơn không có thế chấp tài sản đảm bảo. Quá trình giải quyết vụ án ông Hẩu bà H bỏ địa phương đi không thông báo cho nguyên đơn biết và không tham dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và cũng không tham gia phiên tòa nên Tòa án căn cứ vào Điều 179 tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định. Do đó yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, buộc ông Hẩu bà H có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP B trả tổng số tiền tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 121.241.609 đồng. Trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 10.007.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 7.489.315 đồng, lãi phạt chậm trả là 3.744.658 đồng.

.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Hẩu, bà H phải nộp theo quy định. Số tiền Ngân hàng TMCP B đã dự nộp sẽ được hoàn lại toàn bộ.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 179, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B.

Buộc ông Dương Văn H và bà Lê Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/4/2021) là 121.241.609 đồng. Trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 10.007.636 đồng, nợ lãi quá hạn là 7.489.315 đồng, lãi phạt chậm trả là 3.744.658 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Dương Văn H và bà Lê Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí:

Buộc ông Dương Văn H và bà Lê Thị H có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 6.062.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí. Đại diện Ngân hàng TMCP B đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 2.583.000 đồng theo biên lai thu số 0003309 ngày 21/10/2020 sẽ được hoàn lại toàn bộ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- CC.THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

LÂM BÉ NHI